

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026
của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 8 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường; Thông tư số 45/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong lĩnh vực quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 3564/QĐ-BCT ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2026 của Lực lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc thành lập Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 37/2025/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương; Quyết định số 50/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2025 về việc bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2025/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 365/TTr-SCT ngày 23/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026 của Chi cục Quản lý thị trường. Kế hoạch kiểm tra định kỳ được gửi cho cá nhân, tổ chức được kiểm tra theo quy định, niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên trang Thông tin điện tử của Chi cục Quản lý thị trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Sơn La, Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Biên KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Công

KẾ HOẠCH
Kiểm tra định kỳ năm 2026 của Chi cục Quản lý thị trường

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

- Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;
- Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 8/3/2016;
- Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27/5/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;
- Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/09/2020 của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường; Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10/12/2021 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường; Thông tư số 45/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong lĩnh vực quản lý thị trường;
- Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc thành lập Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương tỉnh Sơn La;
- Quyết định số 37/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương; Quyết định số 50/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2025 về việc bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2025/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh;
- Quyết định số 3564/QĐ-BCT ngày 05/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về Phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2026 của Lực lượng Quản lý thị trường;
- Căn cứ tình hình thị trường, yêu cầu công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh Sơn La và định hướng chương trình kiểm tra của Lực lượng Quản lý thị trường đã được phê duyệt; các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính Phủ; BCĐ 389 Quốc gia, Bộ Công Thương, UBND tỉnh, BCĐ 389 tỉnh, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, Sở Công Thương về tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

2. Mục đích

- Bảo đảm sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức cá nhân hoạt động kinh doanh; đấu tranh hiệu quả với các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả để góp phần phát triển sản xuất, bình ổn thị trường, mở rộng giao thương hàng hóa, dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Nhằm đánh giá tình hình thực thi các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân; tổng kết, đánh giá, hướng dẫn các Đội QLTT trên địa bàn toàn tỉnh trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực nêu trên; biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực, chấn chỉnh ngay các yếu kém, sai sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Thông qua công tác kiểm tra định kỳ, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các tổ chức và cá nhân kinh doanh.

- Qua công tác kiểm tra phát hiện những bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

3. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Mọi hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Đồng thời công tác kiểm tra, xử phạt hành chính phải gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với nhóm đối tượng được kiểm tra;

- Việc kiểm tra không gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ; bảo đảm các hoạt động kinh doanh hợp pháp của các tổ chức, cá nhân được diễn ra bình thường.

- Việc triển khai tổ chức kiểm tra có kế hoạch cụ thể, nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; việc đánh giá, kết luận kiểm tra phản ánh thực tế khách quan, trung thực và bảo đảm công bằng.

- Nhận định, đánh giá, phân tích những nội dung cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực; kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và công tác quản lý thị trường trong thời gian tiếp theo.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề; tập trung giám sát, kiểm tra trong thương mại điện tử.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra định kỳ trên cơ sở quy mô địa bàn, số lượng kiểm soát viên thị trường của từng đơn vị; tập trung vào một số lĩnh vực, mặt hàng trọng điểm để tổ chức thực hiện bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA BÀN, DANH SÁCH VÀ NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

- Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các sản phẩm thuốc lá.
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh xăng dầu, kinh doanh khí.
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về: thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, sách giáo khoa và thiết bị trường học, vật liệu xây dựng, thiết bị điện - điện tử, vàng trang sức, mỹ nghệ...

2. Địa bàn thực hiện kiểm tra theo kế hoạch

Hoạt động kiểm tra thị trường được tiến hành trong phạm vi toàn tỉnh Sơn La.

3. Danh sách kiểm tra theo kế hoạch

Danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh dự kiến được kiểm tra và thời điểm kiểm tra dự kiến kiểm tra được chi tiết tại Phụ lục kèm theo kế hoạch này.

4. Các nội dung kiểm tra theo kế hoạch

a. Đối với các cơ sở kinh doanh xăng dầu

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép/giấy chứng nhận đủ điều kiện.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ xăng dầu.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với thương nhân đại lý bán lẻ xăng dầu/cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của đại lý bán lẻ xăng dầu/cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu.
- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh xăng dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
- Việc chấp hành quy định về quản lý đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.
- Việc chấp hành quy định về kiểm tra định kỳ.
- Việc chấp hành quy định về xây dựng và nội dung các tài liệu quản lý an toàn.

b. Đối với các cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng

- Việc chấp hành quy định về đăng ký kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đủ điều kiện.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với chai LPG, LPG chai, LPG chai mini lưu thông trên thị trường.
- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh mua bán khí.
- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của cửa hàng bán lẻ LPG chai.
- Việc chấp hành quy định về việc thực hiện các quy định chung về an toàn đối với cơ sở kinh doanh khí.
- Việc chấp hành quy định về bảo đảm an toàn đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai bảo đảm an toàn trong vận chuyển, giao nhận LPG chai tới khách hàng sử dụng bảo đảm an toàn đối với kho chứa LPG chai.

- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

c. Đối với các cơ sở hoạt động kinh doanh sản phẩm thuốc lá

- Việc chấp hành quy định về đăng ký kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện mua bán sản phẩm thuốc lá.
(Điều kiện phân phối sản phẩm thuốc lá/bán lẻ sản phẩm thuốc lá).
- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân được cấp Giấy phép mua bán sản phẩm thuốc lá.
- Việc chấp hành quy định về tem sản phẩm thuốc lá.
- Việc chấp hành quy định về bán thuốc lá.
- Việc chấp hành quy định về quảng cáo, khuyến mại thuốc lá.
- Việc chấp hành các quy định về quyền sở hữu trí tuệ *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

d. Đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương

- Việc chấp hành quy định về đăng ký kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đủ điều kiện.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm/nguyên liệu chế biến thực phẩm.
- Việc chấp hành quy định về yêu cầu chung của cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực an toàn thực phẩm
- Việc chấp hành quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

(Điều kiện với cơ sở sản xuất, kinh doanh; Điều kiện với trang thiết bị dụng cụ trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm; Điều kiện đối với người trực tiếp sản xuất, kinh doanh

thực phẩm; Điều kiện đối với bảo quản thực phẩm trong sản xuất thực phẩm; bảo quản, vận chuyển thực phẩm trong kinh doanh thực phẩm)

- Việc thực hiện quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm trong sản xuất thực phẩm.

- Việc chấp hành quy định về truy xuất nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm, nguyên liệu, phụ gia trong sản xuất thực phẩm.

- Việc chấp hành các quy định về quảng cáo thực phẩm.

- Việc chấp hành các quy định về ghi nhãn thực phẩm.

- Việc chấp hành quy định về đo lường trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (*nếu có dấu hiệu vi phạm*).

- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (*nếu có dấu hiệu vi phạm*).

e. Đối với các cơ sở kinh doanh trên thị trường về: thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, sách giáo khoa và thiết bị trường học, vật liệu xây dựng, thiết bị điện - điện tử, vàng trang sức

- Việc chấp hành quy định về đăng ký kinh doanh.

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về điều kiện kinh doanh và hoạt động kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện;

- Kiểm tra việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.

- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.

- Việc chấp hành quy định về công bố hợp quy, sử dụng dấu hợp quy.

- Việc chấp hành quy định của pháp luật về dán nhãn năng lượng và sử dụng nhãn năng lượng;

- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (*nếu có dấu hiệu vi phạm*).

g. Xác định nội dung kiểm tra cụ thể, chi tiết theo từng nhóm đối tượng, mặt hàng kiểm tra; trước khi ban hành Quyết định kiểm tra, người có thẩm quyền ban hành quyết định kiểm tra phải thực hiện rà soát, bảo đảm đối tượng, nội dung kiểm tra, thời gian kiểm tra ghi trong quyết định kiểm tra phải đúng đối tượng, nội dung, thời gian dự kiến kiểm tra theo kế hoạch đã được phê duyệt, ban hành.

III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Tổ chức lực lượng, công tác phối hợp

Chi cục QLTT chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị trực thuộc phối hợp với các đơn vị thuộc Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, các lực lượng chức năng trên địa bàn như: Công an, Hải quan, Thuế, Bộ đội Biên phòng, UBND các xã, phường; Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh Sơn La và các đơn vị khác có liên quan để triển khai, thực hiện nhiệm vụ bảo đảm có hiệu quả và đúng quy định pháp luật.

2. Phân công nhiệm vụ

2.1 Các Đội QLTT

- Căn cứ Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026 của Cục đã được phê duyệt chịu trách nhiệm tiến hành tổ chức kiểm tra đối với 323 tổ chức, cá nhân trên địa bàn tại Phụ lục kèm theo kế hoạch này. Gửi Kế hoạch kiểm tra của Chi cục QLTT cho các tổ chức, cá nhân được kiểm tra trên địa bàn quản lý theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 6 Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Tăng cường công tác quản lý địa bàn và các nguồn thông tin về hành vi vi phạm hoặc dấu hiệu vi phạm thẩm tra, xác minh xây dựng phương án kiểm tra đột xuất theo quy định. Chủ động bố trí nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, các điều kiện để phục vụ công tác kiểm tra và nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo đúng quy định.

- Căn cứ số lượng tổ chức cá nhân được kiểm tra tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch định kỳ năm 2026, Chi cục QLTT yêu cầu các đơn vị tổ chức, chỉ đạo, điều hành việc kiểm tra theo đúng tiến độ kế hoạch kiểm tra đã đề ra;

2.2. Phòng Hành chính - Nghiệp vụ - Tổng hợp

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho Lãnh đạo Chi cục trong việc chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, giám sát thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định, hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ cho các Đội QLTT trong tổ chức triển khai thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính, áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật; tham mưu cho Chi cục trưởng ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính các vụ việc vi phạm hành chính vượt quá thẩm quyền xử phạt; tổng hợp các vướng mắc trong thực thi, áp dụng văn bản quy phạm pháp luật, tham mưu Lãnh đạo Chi cục kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức, hoạt động và thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính của lực lượng Quản lý thị trường.

- Tham mưu cho Lãnh đạo Chi cục trong việc bố trí cấp kinh phí, phương tiện, công cụ phục vụ cho công tác kiểm tra thị trường trên địa bàn các xã, phường giám sát việc chấp hành thực hiện các quy chế của ngành; hướng dẫn xử lý tiền phạt và tang vật tịch thu.

- Sao gửi Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026 của Chi cục QLTT tỉnh Sơn La tới các cơ quan, đơn vị có liên quan, niêm yết công khai tại trụ sở Chi cục QLTT tỉnh và đăng lên trang thông tin điện tử của Chi cục. Theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 6 Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/09/2020 của Bộ Công Thương.

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho Chi cục trưởng trong việc thường trực công tác tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại, xử lý đối với đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật; tăng cường công tác thanh tra đột xuất việc chấp hành pháp luật và nhiệm vụ được giao đối với các Đội QLTT và công chức; tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý thị trường và tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền những văn bản quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp để chỉnh sửa bổ sung theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Chịu trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị thực hiện công tác tuyên truyền, đồng thời tổng hợp báo cáo theo quy định.

3. Thời gian thực hiện kế hoạch

Thời gian thực hiện đối với các nội dung của Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026 bắt đầu từ ngày 01/01/2026 và kết thúc trước ngày 15/11/2026.

4. Dự kiến kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ kiểm tra

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026 của Chi cục QLTT được bảo đảm từ ngân sách nhà nước.

- Phương tiện, điều kiện phục vụ kiểm tra phải được xây dựng cụ thể, chi tiết đối với từng vụ việc để bảo đảm tổ chức, thực hiện có hiệu quả.

- Phòng chuyên môn, các Đội QLTT thuộc Chi cục QLTT sử dụng trang thiết bị, phương tiện làm việc đã được trang cấp và phương tiện cá nhân phục vụ cho việc thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026 của đơn vị mình.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất

Phòng chuyên môn, các Đội QLTT thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026 về Chi cục QLTT (phòng Hành chính Nghiệp vụ Tổng hợp) theo đúng quy định (*báo cáo kết quả kiểm tra xử lý theo chế độ báo cáo nhanh, tuần, báo cáo tháng, báo cáo quý, 6 tháng, báo cáo tổng kết trước ngày 15/11/2026 và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu*). Báo cáo phải nêu rõ kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, đề xuất, kiến nghị, giải pháp.

2. Đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo

Căn cứ số liệu báo cáo của các Đội QLTT, phòng Hành chính - Nghiệp vụ - Tổng hợp có trách nhiệm tham mưu cho Lãnh đạo Chi cục xây dựng báo cáo kết quả triển khai, thực hiện theo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026 nếu có khó khăn vướng mắc các Đội báo cáo về Chi cục QLTT (qua phòng Hành chính - Nghiệp vụ - Tổng hợp) để báo cáo Chi cục trưởng xem xét chỉ đạo kịp thời./.